

TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 18
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 03/2025/LĐ-ST

Ngày: 31-7-2025

V/v tranh chấp hợp đồng lao động

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 18 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Thế Chính.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Kim Lý.

2. Bà Nguyễn Thị Thắm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 18 - Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 18 - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 7 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 18 - Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án lao động thụ lý số: 98/2024/TLST-LĐ ngày 25 tháng 11 năm 2024 về việc: “Tranh chấp hợp đồng lao động” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2025/QĐXXST-LĐ ngày 18 tháng 7 năm 2025, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà Lê Thị Thúy A, sinh năm 1992; địa chỉ thường trú: Số 20, ấp T, xã T, huyện L, tỉnh Đ (nay là xã M, tỉnh Đ); tạm trú: Nhà trọ N, số 428, Phan Đ, Tổ 18, Khu phố 3, phường T, thành phố T, tỉnh B (nay là phường P, thành phố H); vắng mặt.

Những người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Bà Cao Thị Thùy D, sinh năm 2001 và ông Vũ Quốc C, sinh năm 2002; cùng địa chỉ: Số 600, đường P, Khu phố 4, phường P, thành phố T, tỉnh B (nay là phường B, thành phố H); là những người đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền ngày 16/6/2025); có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

2. *Bị đơn:* Công ty trách nhiệm hữu hạn A; địa chỉ: Lô A_1J_CN, Đường NA3A, Khu công nghiệp M, phường C, thành phố B, tỉnh B (nay là phường C, thành phố H).

Người đại diện hợp pháp của bị đơn: Ông K - Tổng Giám đốc; có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

3. *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bảo hiểm Xã hội thành phố B (nay là Bảo hiểm Xã hội cơ sở B); địa chỉ: Quốc lộ 13, Khu phố 2, phường M, thành phố B, tỉnh B (nay là phường B, thành phố Hồ Chí Minh).

Người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Văn N1 - Phó Giám đốc (Văn bản ủy quyền ngày 12/6/2025); có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn (bà Lê Thị Thúy A) và người đại diện hợp pháp của nguyên đơn (bà Cao Thị Thùy Duyên và ông Vũ Quốc Cường) trình bày:

Trong thời gian từ 9/2010 đến tháng 02/2011, bà Lê Thị Thúy A làm việc tại Công ty trách nhiệm hữu hạn R, mã số thuế: 3700426744, địa chỉ: Quốc lộ 13, Khu phố 2, phường Hòa Lợi, thành phố Hồ Chí Minh và được cấp sổ sổ Bảo hiểm xã hội 7410256961. Hiện tại, sổ bảo hiểm và các hợp đồng lao động, phụ lục hợp đồng lao động liên quan đến thời gian làm việc đã bị thất lạc trong nên bà Lê Thị Thúy A không thể cung cấp cho Tòa án.

Từ tháng 4/2011 đến tháng 7/2021, bà Lê Thị Thúy A tiếp tục làm việc tại Công ty trách nhiệm hữu hạn giày H, mã số thuế: 3700910810; địa chỉ: Khu sản xuất Tân Định, phường Hòa Lợi, thành phố Hồ Chí Minh và được cấp sổ Bảo hiểm xã hội số 7411130305.

Từ tháng 11/2021 đến tháng 3/2024, bà Lê Thị Thúy A làm việc tại Công ty trách nhiệm hữu hạn giày K- Chi nhánh Bình Dương; mã số thuế: 3702441466; địa chỉ: Lô C2-1, C2-4, đường Đại Đăng 2, Khu công nghiệp Đ, phường B, thành phố Hồ Chí Minh và được cấp sổ Bảo hiểm xã hội số 7411130305.

Ngày 16/6/2025, khi được tiếp cận các tài liệu, chứng cứ được biết Công ty trách nhiệm hữu hạn I&Y Vina đã được đổi tên thành Công ty trách nhiệm hữu hạn A. Theo quy định của pháp luật, Công ty trách nhiệm hữu hạn A sẽ kế thừa toàn bộ quyền và nghĩa vụ của Công ty trách nhiệm hữu hạn I

Bà Lê Thị Thúy A khẳng định chưa từng làm việc và tham gia bảo hiểm xã hội xã hội tại Công ty trách nhiệm hữu hạn I (nay là Công ty trách nhiệm hữu hạn A) trong thời gian từ tháng 4/2011 đến tháng 3/2013.

Mã số Bảo hiểm xã hội: 7411130305 của bà Lê Thị Thúy A chưa từng được sử dụng để hưởng trợ cấp bảo hiểm xã hội một lần. Khi bà A liên hệ làm thủ tục xin được hưởng trợ cấp Bảo hiểm xã hội 1 lần thì được thông báo mã số bảo hiểm xã hội: 7411130305 của bà A bị trùng với mã số bảo hiểm xã hội: 7411102385 từ tháng 4/2011 đến tháng 3/2013 liên quan đến thời gian đóng bảo hiểm xã hội tại Công ty trách nhiệm hữu hạn I (nay là Công ty trách nhiệm hữu hạn A).

Do đó, bà Lê Thị Thúy A khởi kiện yêu cầu Tòa án tuyên bố hợp đồng lao động giữa bà Lê Thị Thúy A với Công ty trách nhiệm hữu hạn I (nay là Công ty trách nhiệm hữu hạn A) trong thời gian từ tháng 4/2011 đến tháng 3/2013 vô hiệu.

Quá trình giải quyết vụ án, người đại diện hợp pháp của bị đơn (Công ty trách nhiệm hữu hạn A) trình bày:

Công ty trách nhiệm hữu hạn A không có ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của bà Lê Thị Thúy A và yêu cầu giải quyết theo quy định pháp luật. Công ty trách nhiệm hữu hạn A yêu cầu Tòa án giải quyết, xét xử vắng mặt.

Quá trình giải quyết vụ án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (Bảo hiểm Xã hội cơ sở B) trình bày:

Quá trình đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp của bà Lê Thị Thúy A như sau:

Số sổ bảo hiểm xã hội 7411102385 và 7411130305 được cấp cho bà Lê Thị Thúy A.

Số sổ bảo hiểm xã hội: 7411102385: Tham gia từ tháng 4/2011 đến tháng 3/2013 tại Công ty trách nhiệm hữu hạn I và đã chốt sổ bảo hiểm xã hội.

Số sổ bảo hiểm xã hội: 7411130305: Tham gia từ tháng 4/2011 đến tháng 3/2024 tại Công ty trách nhiệm hữu hạn giấy Kvà đã chốt sổ bảo hiểm xã hội.

Bà Lê Thị Thúy A chưa hưởng bảo hiểm xã hội 01 lần các sổ sổ: 7411102385, 7411130305 và 7410256961.

Bảo hiểm Xã hội cơ sở B không có ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của bà Lê Thị Thúy A và yêu cầu Tòa án giải quyết vắng mặt.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực B - Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Tòa án tiến hành thụ lý vụ án và thu thập chứng cứ đúng quy định pháp luật. Các đương sự đã thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Căn cứ Điều 15, Điều 16, Điều 49 và Điều 51 Bộ luật Lao động năm 2019, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Bà Lê Thị Thúy A khởi kiện yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động giữa bà Lê Thị Thúy A (thực tế do người khác ký kết) với Công ty trách nhiệm hữu hạn I (nay là Công ty trách nhiệm hữu hạn A); địa chỉ: Lô A_1J_CN, Đường NA3A, Khu công nghiệp M, phường C, thành phố B, tỉnh B (nay là phường Chánh Phú Hòa, thành phố Hồ Chí Minh) trong thời gian từ tháng 4/2011 đến tháng 3/2013 vô hiệu, đây là “tranh chấp về hợp đồng lao động” quy định tại khoản 1 Điều 32 Bộ luật Tố tụng dân sự và vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố B (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 18 - Thành phố Hồ Chí Minh) theo điểm b khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về sự vắng mặt của đương sự: Các đương sự có văn bản yêu cầu giải quyết vắng mặt. Do đó, Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định tại Điều 227, Điều 228 và Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung tranh chấp:

Bà Lê Thị Thúy A cung cấp các hợp đồng lao động trong thời gian từ 4/2011 đến tháng 3/2024 có làm việc tại Công ty trách nhiệm hữu hạn giấy Kvà Công ty trách nhiệm hữu hạn giấy H Việt Nam. Theo tài liệu, chứng cứ đã thu thập và bà Lê Thị

Thúy A khẳng định bà Achura từng làm việc tại Công ty trách nhiệm hữu hạn I (nay là Công ty trách nhiệm hữu hạn A).

Xét thấy, bà Lê Thị Thúy A không thực tế làm việc tại Công ty trách nhiệm hữu hạn I (nay là Công ty trách nhiệm hữu hạn A) trong thời gian từ tháng 4/2011 đến tháng 3/2013 và được cấp sổ sổ bảo hiểm xã hội: 7411102385. Do đó, căn cứ điểm b khoản 1 Điều 49 Bộ luật Lao động năm 2019, bà Lê Thị Thúy A khởi kiện yêu cầu Tòa án tuyên bố hợp đồng lao động giữa bà Lê Thị Thúy A với Công ty trách nhiệm hữu hạn I (nay là Công ty trách nhiệm hữu hạn A) trong thời gian từ 4/2011 đến tháng 3/2013 vô hiệu là có cơ sở chấp nhận.

[4] Bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến, yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 18 - Thành phố Hồ Chí Minh là phù hợp nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về án phí lao động sơ thẩm: Nguyên đơn tự nguyện chịu toàn bộ theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 32, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 238, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ Điều 15, Điều 16, Điều 49, Điều 50 và Điều 51 Bộ luật Lao động năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQG14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Lê Thị Thúy A đối với Công ty trách nhiệm hữu hạn I (nay là Công ty trách nhiệm hữu hạn A) về việc “Tranh chấp hợp đồng lao động”.

Tuyên bố hợp đồng lao động ký kết giữa bà Lê Thị Thúy A với Công ty trách nhiệm hữu hạn I (nay là Công ty trách nhiệm hữu hạn A) trong thời gian từ tháng 4/2011 đến tháng 3/2013 vô hiệu.

Các đương sự có quyền và nghĩa vụ liên hệ cơ quan có thẩm quyền để được giải quyết chế độ bảo hiểm xã hội theo quy định pháp luật.

2. Về án phí lao động sơ thẩm: Bà Lê Thị Thúy A phải nộp số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng).

3. Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án

dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND Khu vực 18 - TP. Hồ Chí Minh;
- Phòng THADS Khu vực 18 - TP. Hồ Chí Minh;
- Các đương sự;
- Lưu: VP, HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hồ Thế Chính